

Phụ lục V

Appendix V

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng
Bộ Tài chính)

(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

**CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG
HẢI SÀI GÒN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

SỐ: 01/SHC-BCQT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 07 năm 2023
Ho Chi Minh City, month 10 day 07 year 2023

BÁO CÁO

Tình hình quản trị công ty

REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

(6 tháng)

(6 months)

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To:

- The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

Tên công ty niêm yết/Name of listing company: **CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG HẢI SÀI GÒN**

- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: 422 Nguyễn Tất Thành, Phường 18, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh
- Điện thoại/Telephone: (08-28)3826.1627 ; Fax: (08-28)3940.4300, Email: shc@saigonmaritime.vn
- Vốn điều lệ/ Charter capital: 43.095.500.000 đồng (Bốn mươi ba tỷ không trăm chín mươi lăm triệu năm trăm ngàn đồng)

Mã chứng khoán/ Securities code: SHC

- Mô hình quản trị công ty/Governance model:

Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc /General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors, General Director and Director.

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ/The implementation of internal audit: Chưa thực hiện/Not yet implemented.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 được tổ chức ngày 18/04/2023 tại Văn phòng Công ty Cổ phần Hàng hải Sài Gòn – 422 Nguyễn Tất Thành, Phường 18, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh.

- Nội dung/Content:

- + Báo cáo kết quả hoạt động năm 2022 và kế hoạch kinh doanh năm 2023;
- + Báo cáo về kết quả hoạt động giám sát năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023 của Ban kiểm soát;
- + Báo cáo của đơn vị kiểm toán độc lập về Báo cáo tài chính năm 2022;

★ M.S.D. ★

+ Các tờ trình Đại hội:

- Tờ trình xin Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2023 của Công ty.
- Tờ trình thông qua thù lao HĐQT & BKS năm 2022 và năm 2023.
- Tờ trình về việc chi cổ tức năm 2022 với tỷ lệ chi cổ tức năm 2022 là 5%.

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng)/ Board of Management (annual reports):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) / Information about the members of the Board of Management:

stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Directors' members	Chức vụ/ Position (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành) Independent members of the Board of Directors. Non-executive members of the Board of Directors)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors	
			Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
1	Ông Nguyễn Xuân Phú	Chủ tịch	22/04/2022	
2	Bà Nguyễn Thị Vân Anh	Thành viên	22/04/2022	
3	Ông Nguyễn Minh Thắng	Thành viên	22/04/2022	
4	Bà Nguyễn Thị Hằng	Thành viên	22/04/2022	
5	Ông Nguyễn Đình Hiệu	Thành viên	22/04/2022	

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the Board of Directors:

stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Director' member	Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of meetings attended by Board of Directors	Tỷ lệ tham dự họp/ Attendance rate	Lý do không tham dự họp/Reasons for absence
1	Ông Nguyễn Xuân Phú	2/2	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Vân Anh	2/2	100%	
3	Ông Nguyễn Minh Thắng	2/2	100%	
4	Bà Nguyễn Thị Hằng	2/2	100%	
5	Ông Nguyễn Đình Hiệu	2/2	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc/Supervising the Board of Management by the Board of Directors:

HDQT đã tích cực phối hợp, hỗ trợ công tác điều hành trong quá trình hoạt động của Công ty. HDQT luôn bám sát tình hình thực tế để đưa ra các quyết định nhằm chỉ đạo kịp thời và tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Tổng Giám đốc hoàn thành nhiệm vụ, triển khai thực hiện theo đúng các Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any): Không có.
5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm) /Resolutions/Decisions of the Board of Directors (annual report):

Các Nghị quyết Hội đồng Quản trị ban hành trên cơ sở thống nhất cao (tỷ lệ đạt 100%), gồm:

Stt No.	Số Nghị quyết/ Resolution No.	Ngày Date	Nội dung Content
01	01/BB- HDQT SHC	16/03/2023	1/ Thông qua thời gian và địa điểm tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2023: Hội đồng quản trị đã thảo luận và thống nhất về thời gian và địa điểm tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2023 như sau: - Thời gian: 09h00 thứ ba, ngày 18 tháng 04 năm 2023. - Địa điểm: Văn phòng Công ty Cổ phần Hàng hải Sài Gòn – 422 Nguyễn Tất Thành, P18, Q4, TP. HCM. 2/ Thông qua thời gian chốt Danh sách cổ đông tham dự Đại hội cổ đông thường niên 2023. Hội đồng quản trị đã thảo luận và thống nhất chốt danh sách tham dự Đại hội cổ đông 2023 là ngày 24/03/2023.
02	02/BB- HDQT SHC	04/05/2023	Họp tổng kết Quý 1/2023 và các phương hướng cho các quý sau của năm 2023

III. Ban kiểm soát/ ủy ban Kiểm toán (Báo cáo 6 tháng)/Board of Supervisors/Audit Committee (annual report):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (Information about members of Board of Supervisors or Audit Committee):

Stt No.	Thành viên BKS/ Members of Board of Supervisors	Chức vụ Position	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors	Trình độ chuyên môn Qualification
1	Lê Thị Thu Nga	Thành viên	22/04/2022	Cử nhân kinh tế

2. Cuộc họp của BKS/ ủy ban Kiểm toán/Meetings of Board of Supervisors or Audit Committee:
Không có.

3. Hoạt động giám sát của BKS/ ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/*Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors or Audit Committee*: có kiểm tra, giám sát thực hiện Quy chế hoạt động của Công ty theo định kỳ hàng năm.
4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/*the coordination among the Board of Supervisors, Audit Committee, the Board of Management, Board of Directors and other managers*: có kiểm tra, giám sát thực hiện Quy chế hoạt động của Công ty theo định kỳ hàng năm.
5. Hoạt động khác của BKS/ ủy ban Kiểm toán (nếu có) (*other activities of the Board of Supervisors and Audit Committee (if any)*): Không có.

IV. Ban điều hành/*Board of Management*

Stt No.	Thành viên Ban điều hành <i>Members of Board of Management</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ <i>Date of appointment / dismissal of members of the Board of Management /</i>
1	Bà Nguyễn Thị Vân Anh	21/10/1975	Cử nhân Kinh tế/ Thạc sỹ QTKD	01/03/2012
2	Ông Nguyễn Đình Hiệu	07/05/1970	Cử nhân ngoại ngữ	20/09/2018
3	Ông Nguyễn Xuân Cường	07/06/1969	Cử nhân Kinh tế	14/04/2013

V. Kế toán trưởng/*Chief Accountant*

Thành viên Ban điều hành <i>Members of Board of Management</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ <i>Date of appointment / dismissal of members of the Board of Management /</i>
Bà Đoàn Thị Hào	06/10/1977	Cử nhân Kinh tế	01/04/2021

VI. Đào tạo về quản trị công ty/*Training courses on corporate governance*:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/*Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, Director (General Director), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance*:

- Việc quản trị công ty được đảm bảo theo đúng pháp luật, Điều lệ, các quy chế nội bộ và các tiêu chí nhằm đảm bảo hoạt động của công ty ổn định và hiệu quả..
- Công ty chủ yếu nghiên cứu và cập nhật kiến thức quản trị công ty qua văn bản pháp luật, tài liệu hướng dẫn của các cơ quan chức năng và qua internet.

764
TỶ
IÂN
HẢ
JON
HỒ C

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/The list of affiliated persons of the public company (annual report) and transactions of affiliated persons of the Company):

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/The list of affiliated persons of the Company

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company
1	Nguyễn Xuân Phú		Chủ tịch HĐQT		Hà Nội	02/11/2012			
2	Nguyễn Thị Vân Anh		TV HĐQT kiêm TGD		TP. HCM	01/03/2012			
3	Nguyễn Đình Hiệu		TV HĐQT kiêm Phó TGD		TP. HCM	20/09/2018			
4	Nguyễn Minh Thắng		TV HĐQT		TP. HCM	21/04/2017			
5	Nguyễn Thị Hằng		TV HĐQT		Hà Nội	23/04/2021			
6	Lê Thị Thu Nga		TV BKS		TP. HCM	22/04/2022			
7	Nguyễn Xuân Cường		Phó TGD		TP. HCM	14/04/2013			
8	Đoàn Thị Hào		Kế toán trưởng		TP. HCM	15/03/2013			

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons: Không có.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/ Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power: Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/*Transactions between the Company and other objects*

- a. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/*Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting):* Không có
- b. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO:)* Không có.
- c. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/ *Other transactions of the Company (if any) may bring material or non-material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers:* Không có

VIII. **Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng)/***Share transactions of internal persons and their affiliated persons (annual report):*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/*The list of internal persons and their affiliated persons công ty / Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company:* xem Phụ lục đính kèm
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/ *Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company:* Không có.

IX. **Các vấn đề cần lưu ý khác/***other significant issues:* **Không có**

Nơi nhận: Recipients:

- Như trên (As above);
- Lưu: P.TCKT (Archived)

CHỦ TỊCH/PHỤ TRÁCH HĐQT
CHAIRMAN OF THE BOD
(Sign and seal)



NGUYỄN XUÂN PHÚ

Phụ lục V – Báo cáo tình hình quản trị công ty

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020)

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ / Share transactions of internal persons and their affiliated persons (annual report):

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ / The list of internal persons and their affiliated persons công ty / Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period 31/12/2022	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period 31/12/2022	Ghi chú Note
1	Nguyễn Xuân Phú		Chủ tịch HĐQT	001071005145, 10/10/2021, Cục trưởng Cục CS	La Khê, Phường Văn Khê, Quận Hà Đông, Hà Nội	600.000	13,9%	
1.1	Nguyễn Thị Thanh Huyền			001171047965, 12/12/2021, Cục trưởng Cục CS	La Khê, Phường Văn Khê, Quận Hà Đông, Hà Nội			Vợ
1.2	Nguyễn Xuân Lộc			C1704782,2 9/04/2016, Cục QL XN cảnh	La Khê, Phường Văn Khê, Quận Hà Đông, Hà Nội			Con đẻ
1.3	Nguyễn Xuân Minh			001099008662, 10/10/2018, Cục trưởng Cục CS	La Khê, Phường Văn Khê, Quận Hà Đông, Hà Nội			Con đẻ
1.4	Nguyễn Văn Đàn			040042000157 cấp 28/12/2021, Cục trưởng Cục CS	La Khê, Hà Đông, Hà Nội			Cha ruột
1.5	Nguyễn Thị Lợi			001147005051 cấp 28/12/2021, Cục trưởng Cục CS	La Khê, Hà Đông, Hà Nội			Mẹ ruột
2	Nguyễn Thị Vân Anh	058C761068	TV HĐQT kiêm TGD	001175045262 cấp 21/12/2021, Cục trưởng Cục CS	Sky Garden, Tân Phong, Q7, HCM	486.300	11,2%	
2.1	Nguyễn Minh Thắng			001075016891 cấp 12/01/2022, Cục trưởng Cục CS	Sky Garden, Tân Phong, Q7, HCM			Chồng

2.2	Nguyễn Phương Linh			0013020215 01 cấp 15/01/2022, Cục trưởng Cục CS	Sky Garden, Tân Phong, Q7, HCM			Con đẻ
2.3	Nguyễn Minh Quỳnh			0793090047 76 cấp 30/08/2022, Cục trưởng Cục CS	Sky Garden, Tân Phong, Q7, HCM			Con đẻ
2.4	Nguyễn Minh Khang			0792120310 89 cấp 30/08/2022	Sky Garden, Tân Phong, Q7, HCM			Con đẻ
2.5	Nguyễn Văn Đàn			0400420001 57 cấp 28/12/2021, Cục trưởng Cục CS	La Khê, Hà Đông, Hà Nội			Cha ruột
2.6	Nguyễn Thị Lợi			0011470050 51 cấp 28/12/2021, Cục trưởng Cục CS	La Khê, Hà Đông, Hà Nội			Mẹ ruột
2.7	Nguyễn Công Mỹ			0370500001 12 cấp 12/01/2022, Cục trưởng Cục CS	Ngô Quyền, Quang Trung, Hà Đông, Hà Nội			Cha chồng
2.8	Đinh Thị Chang			0011510018 83 cấp 12/01/2022, Cục trưởng Cục CS	Ngô Quyền, Quang Trung, Hà Đông, Hà Nội			Mẹ chồng
3	Nguyễn Đình Hiệu	0081861/6	TV HĐQT kiêm Phó TGD	3107000261 6, 12/12/2021 CỤC TRƯỞNG CỤC CS	39 BẾN VÂN ĐỒN P12 Q4	482.190	11,18%	
3.1	Đỗ Thị Phương Thư			3117100665 1, 22/12/2021, CỤC TRƯỞNG CỤC CS	39 BẾN VÂN ĐỒN P12 Q4			Vợ
3.2	Nguyễn Đỗ Minh Anh			7930306638 3, 21/12/2021, CỤC TRƯỞNG CỤC CS	39 BẾN VÂN ĐỒN P12 Q4			Con đẻ
3.3	Nguyễn Đỗ Hùng Anh			7920303828 0, 21/12/2021 CỤC TRƯỞNG CỤC CS	39 BẾN VÂN ĐỒN P12 Q4			Con đẻ
3.4	Nguyễn Đỗ Phương Anh			7919902167 1, 21/12/2021, CỤC	39 BẾN VÂN ĐỒN P12 Q4			Con đẻ

				TRƯỞNG CỤC CS				
3.5	Nguyễn Đình Thư				71 trần tất văn thị trấn an lão - an lão - hải phòng			Cha ruột
3.6	Hoàng Thị Ký				71 trần tất văn thị trấn an lão - an lão - hải phòng			Mẹ ruột
3.7	Nguyễn Đình Soái			0310600172 68, 15/12/2021, Cục trưởng Cục CS	tổ 01 trung sơn 2 cầm sơn tp cầm phả quảng ninh			Anh ruột
3.8	Nguyễn Thị Khanh			0311630208 27,20/12/20 21, Cục trưởng Cục CS	71 trần tất văn thị trấn an lão - an lão - hải phòng			Chị ruột
4	Nguyễn Minh Thắng		TV HĐQT	0010750168 91 cấp 12/01/2022, Cục trưởng Cục CS	Sky Garden, Tân Phong, Q7, HCM	636.280	14,7%	
4.1	Nguyễn Thị Vân Anh			0011750452 62 cấp 21/12/2021, Cục trưởng Cục CS	Sky Garden, Tân Phong, Q7, HCM			Vợ
4.2	Nguyễn Phương Linh			0013020215 01 cấp 15/01/2022, Cục trưởng Cục CS	Sky Garden, Tân Phong, Q7, HCM			Con đẻ
4.3	Nguyễn Minh Quỳnh			0793090047 76 cấp 30/08/2022, Cục trưởng Cục CS	Sky Garden, Tân Phong, Q7, HCM			Con đẻ
4.4	Nguyễn Minh Khang			0792120310 89 cấp 30/08/2022	Sky Garden, Tân Phong, Q7, HCM			Con đẻ
4.5	Nguyễn Văn Đàn			0400420001 57 cấp 28/12/2021,, Cục trưởng Cục CS	La Khê, Hà Đông, Hà Nội			Cha vợ
4.6	Nguyễn Thị Lợi			0011470050 51 cấp 28/12/2021, Cục trưởng Cục CS	La Khê, Hà Đông, Hà Nội			Mẹ vợ
4.7	Nguyễn Công Mỹ			0370500001 12 cấp 12/01/2022, Cục trưởng Cục CS	Ngô Quyền, Quang Trung, Hà Đông, Hà Nội			Cha ruột
4.8	Đinh Thị Chang			0011510018 83 cấp	Ngô Quyền, Quang Trung,			Mẹ ruột

9907
NG
PT
NG
AI
T.P

				12/01/2022, Cục trưởng Cục CS	Hà Đông, Hà Nội			
5	Nguyễn Thị Hằng – Đại diện phần vốn góp của Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam	795644	TV HĐQT	0011860362 34, 09/12/2021, Cục trưởng Cục CS	P3A11 TT Học viện NAQ, Trung Liệt, Q.Đống Đa, TP.Hà Nội	437.400	10,01%	
5.1	Trần Đức Vinh			0010800386 48,10/10/20 21, Cục trưởng Cục CS	P3A11 TT Học viện NAQ, Trung Liệt, Q.Đống Đa, TP.Hà Nội			Chồng
5.2	Trần Ngọc Dung			Còn nhỏ	P3A11 TT Học viện NAQ, Trung Liệt, Q.Đống Đa, TP.Hà Nội			Con đẻ
5.3	Trần Ngọc Nhi			Còn nhỏ	P3A11 TT Học viện NAQ, Trung Liệt, Q.Đống Đa, TP.Hà Nội			Con đẻ
5.4	Nguyễn Văn Xiêm			0010650117 34,29/04/20 21, Cục trưởng Cục CS	Cổ Hạ, Phương Đình, Đan Phượng, TP.Hà Nội			Cha ruột
5.5	Nguyễn Thị Hiên			0011640117 13,29/04/20 21, Cục trưởng Cục CS	Cổ Hạ, Phương Đình, Đan Phượng, TP.Hà Nội			Mẹ ruột
5.6	Trần Đức Lân			0270440041 59,11/11/20 22, Cục trưởng Cục CS	P3A11 TT Học viện NAQ, Trung Liệt, Q.Đống Đa, TP.Hà Nội			Cha chồng
5.7	Đỗ Thị Huê			0331560040 39,09/12/20 21, Cục trưởng Cục CS	P3A11 TT Học viện NAQ, Trung Liệt, Q.Đống Đa, TP.Hà Nội			Mẹ chồng
5.8	Nguyễn Thị Gái			0011890463 88.21/09/20 22, Cục trưởng Cục CS	100/3A tổ 35C- KP 11A - Tân Phong- Biên Hoà- Đồng Nai			Em ruột
5.9	Nguyễn Đình Huy			0010900425 78,29/04/20 21, Cục trưởng Cục CS	Cổ Hạ, Phương Đình, Đan Phượng, TP.Hà Nội			Em ruột

6	Lê Thị Thu Nga		TV BKS	0791800220 67,15/08/2021, Cục trưởng Cục CS	51/9 Thống Nhất, P11, Gò Vấp.HCM	0		
6.1	Hà Hồng Quân			0260770093 39,10/05/2021,Cục trưởng Cục CS	51/9 Thống Nhất, P11, Gò Vấp.HCM			Chồng
6.2	Hà Thu Huyền			0793050055 31,15/08/2021,Cục trưởng Cục CS	51/9 Thống Nhất, P11, Gò Vấp.HCM			Con đẻ
6.3	Hà Hồng Thắng			0792130025 169	51/9 Thống Nhất, P11, Gò Vấp.HCM			Con đẻ
6.4	Lê Danh Trọng				Đã mất			Cha ruột
6.5	Nguyễn Thị Mỹ				Đã mất			Mẹ ruột
6.6	Hà Hồng Hải			0260480026 61,14/08/2021,Cục trưởng Cục CS	Liên Hòa,Lập Thạch, Vĩnh Phúc			Cha chồng
6.7	Hà Thị Hương			0261550049 64,14/08/2021,Cục trưởng Cục CS	Liên Hòa,Lập Thạch, Vĩnh Phúc			Mẹ chồng
6.8	Lê Thị Thúy Hằng			0011770078 85,22/11/2021,Cục trưởng Cục CS	24/27 Thủ Khoa Huân, Q1, HCM			Chị ruột
6.9	Lê Danh Quyết			0790820075 47,26/12/2021,Cục trưởng Cục CS	24/27 Thủ Khoa Huân, Q1, HCM			Em ruột
7	Nguyễn Xuân Cường		Phó TGD	0010690192 86, cấp ngày 23/01/2022,	Tổ dân phố 4, P. La Khê ,Q. Hà Đông, Hà nội	0		
7.1	Nguyễn Thu Hà			0011740238 42, cấp ngày 23/01/2022	Tổ dân phố 4, P. La Khê ,Q. Hà Đông, Hà nội			Vợ
7.2	Nguyễn Hà Phương			0013070573 80, cấp 23/01/2022 do Cục trưởng Cục CS	Tổ dân phố 4, P. La Khê ,Q. Hà Đông, Hà nội			Con
7.3	Nguyễn Xuân Phát			0012080644 45, cấp 06/10/2022 do Cục	Tổ dân phố 4, P. La Khê ,Q. Hà Đông, Hà nội			Con

				trưởng Cục CS				
7.4	Nguyễn Văn Đán			040042000157 cấp 28/12/2021, Cục trưởng Cục CS	La Khê, Hà Đông, Hà Nội			Cha ruột
7.5	Nguyễn Thị Lợi			001147005051 cấp 28/12/2021, Cục trưởng Cục CS	La Khê, Hà Đông, Hà Nội			Mẹ ruột
7.6	Nguyễn Bá Phụng			001039002305, 12/05/2022, Cục trưởng Cục CS	Thanh Xuân Bắc, Thanh Xuân, Hà Nội			Cha vợ
7.7	Nguyễn Thị Hồng			001146004323, 19/05/2020, Cục trưởng Cục CS	Thanh Xuân Bắc, Thanh Xuân, Hà Nội			Mẹ vợ
8	Đoàn Thị Hào		Kê toán trưởng	031177015017, 05/06/2022, Cục Trưởng Cục CS	LC 22.07 CC LEXINGTON, 67 Mai Chí Thọ, TP Thủ Đức, TP HCM	0		
8.1	Đào Thế Hưng			031069006641, 20/12/2019, Cục Trưởng Cục CS	LC 22.07 CC LEXINGTON, 67 Mai Chí Thọ, TP Thủ Đức, TP HCM			Chồng
8.2	Đào Minh Huy			079203009189, 22/12/2021, Cục Trưởng Cục CS	LC 22.07 CC LEXINGTON, 67 Mai Chí Thọ, TP Thủ Đức, TP HCM			Con đẻ
8.3	Đoàn Văn Chiện			031055002619, 17/08/2021, Cục Trưởng Cục CS	14B2 CC SAIGONLAND, 441/38C ĐIỆN BIÊN PHỦ P.25, Q. BÌNH THẠNH, TP HCM			Cha ruột
8.4	Nguyễn Thị Lắm			031055002622, 31/08/2021, Cục Trưởng Cục CS	14B2 CC SAIGONLAND, 441/38C ĐIỆN BIÊN PHỦ P.25, Q. BÌNH THẠNH, TP HCM			Mẹ ruột
8.5	Đào Vũ Hùng				Đã mất			Cha chồng
8.6	Nguyễn Kim Lộc				Đã mất			Mẹ chồng
8.7	Đoàn Thị Ngọc Bích			031175009384, 25/04/2021,	184 Kha Vạn Cân, P.Hiệp Bình Chánh, TP			Chị ruột



				Cục Trưởng Cục CS	Thủ Đức, TP HCM			
8.8	Đoàn Thị Hiệp			0311830036 62, 05/08/2022, Cục Trưởng Cục CS	CC WILLTON, 71 Nguyễn Văn Thương, P. 25, Q. BT, TP HCM			Em ruột
8.9	Đoàn Thị Hong Nhưng			0311880077 41, 22/11/2021, Cục Trưởng Cục CS	14A2 CC SAIGONLAND, 441/38C ĐIỆN BIÊN PHÚ P.25, Q. BÌNH THÀNH			Em ruột